

KẾ HOẠCH

Tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-BCA-C06 ngày 02/02/2023 của Bộ Công an về tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Đồng thời, để đánh giá những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm, kịp thời đề ra phương hướng, giải pháp thực hiện hiệu quả trong thời gian tới và xây dựng ý kiến vào hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ theo đúng quy định, UBND thành phố Hà Nội ban hành kế hoạch tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (*Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Luật sửa đổi, bổ sung số 50/2019/QH14 ngày 25/11/2019, sau đây viết gọn là Luật*) và các văn bản hướng dẫn thi hành; phát hiện những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc để kiến nghị, đề xuất sửa đổi các văn bản cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.2. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan để thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục, giấy tờ không cần thiết trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo các Nghị quyết, quyết định, đề án của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

1.3. Thông qua tổng kết thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành để cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, toàn diện về công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ góp phần phục vụ có hiệu quả việc nghiên cứu, xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tổng kết, triển khai, thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, thực chất, toàn diện; bảo đảm đúng mục đích và tiến độ đề ra.

2.2. Bám sát nội dung tổng kết, kèm theo số liệu chứng minh cụ thể, tập trung phân tích tồn tại, hạn chế, vướng mắc của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đề xuất giải pháp cụ thể sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan trong quá trình tổng kết Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

1.1. Phạm vi tổng kết Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện đối với tất cả các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội.

1.2. Mốc thời gian thông tin, số liệu tổng kết: Tính từ **01/07/2018 đến hết ngày 31/01/2023**.

2. Nội dung báo cáo tổng kết

2.1. Đặc điểm tình hình có liên quan đến công tác triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2. Công tác triển khai: Công tác chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn triển khai, thực hiện Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.3. Kết quả tổ chức thực hiện:

a) Trách nhiệm quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ và công cụ hỗ trợ.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Công tác đăng ký, cấp giấy phép, giấy xác nhận; đào tạo, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

d) Thực hiện cải cách hành chính trong công tác đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

e) Kết quả thực hiện việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

g) Kết quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

h) Những bài học kinh nghiệm.

2.4. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan và các giải pháp tổ chức thực hiện.

2.5. Phương hướng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

(Có đề cương báo cáo tổng kết và phụ lục gửi kèm)

3. Hình thức tổng kết: Căn cứ vào tình hình thực tế, thành phố Hà Nội thực hiện tổng kết 05 năm Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ bằng hình thức báo cáo tổng kết (*không tổ chức hội nghị tổng kết*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, địa bàn, lĩnh vực được phân công, các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện của đơn vị theo quy định.

2. Các **các** sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo kết quả về UBND Thành phố (*qua Công an Thành phố, địa chỉ: Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, số 44 Phạm Ngọc Thạch, quận Đống Đa, Hà Nội; đầu mối liên hệ, trao đổi, SĐT: 0692.191.555; đ/c Nguyễn Thành Lâm - Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, SĐT: 0966.919.156*) **trước ngày 10/3/2023**.

3. Giao Công an Thành phố là cơ quan thường trực tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, phối hợp Văn phòng UBND Thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, thực hiện của các đơn vị; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết của UBND Thành phố theo quy định; phối hợp với Sở Nội vụ (*Ban Thi đua khen thưởng Thành phố*) tham mưu, đề xuất UBND Thành phố khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định.

UBND Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về Công an Thành phố để tổng hợp, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (C06, V01);
- Thường trực Thành uỷ;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT TTUBND TP Lê Hồng Sơn;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP, NC;
- Lưu: VT, NC.

9294- 7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết 05 năm triển khai, thi hành Luật Quản lý,
sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ
(Kèm theo KH số: **60/KH-UBND** ngày **01/3/2023** của UBND TP)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN

Phần này tập trung nêu một số nét cơ bản về đặc điểm, tình hình nổi bật về địa lý, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, trật tự, an toàn xã hội và các vấn đề có liên quan, tác động ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành; dự báo tình hình có liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trên địa bàn trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai

1.1. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Tổ chức hội nghị triển khai (*hình thức, thành phần, nội dung Hội nghị triển khai của các cấp...*); công tác rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các văn bản trái quy định với Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.3. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong tổ chức triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.4. Tổ chức bộ máy, rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ và chuẩn bị các điều kiện, phương tiện phục vụ cho việc triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ

2.1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ và công cụ hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

a) Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

b) Quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tiêu chuẩn kho bảo quản vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

c) Tổ chức đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

d) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

e) Thực hiện thống kê nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

g) Hợp tác quốc tế về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

h) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền.

b) Các kinh nghiệm, mô hình tuyên truyền hiệu quả.

c) Việc lập, duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Ban Chỉ đạo vận động giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2.3. Công tác đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: Tổng số vũ khí, công cụ hỗ trợ hiện đang quản lý; kết quả công tác quản lý, cấp các loại giấy phép về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2.4. Công tác đào tạo, huấn luyện về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: Tổng số lớp đào tạo, huấn luyện; tổng số giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đã cấp.

2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2.6. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Trong đó, nêu rõ các vụ vi phạm; kết quả xử lý đối với các vụ việc vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (*số vụ, đối tượng khởi tố, truy tố, xét xử, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền*).

2.7. Kết quả vận động nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

a) Kết quả tổ chức tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

b) Kết quả kiểm tra, rà soát và thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ của các đối tượng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nhận xét, đánh giá

1.1. Ưu điểm: Nội dung này nêu rõ những kết quả đạt được trong triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Khó khăn, vướng mắc; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Nội dung tập trung đánh giá, làm rõ những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Một số bài học kinh nghiệm trong tổ chức triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Nêu rõ, cụ thể những kiến nghị, đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

Tập trung làm rõ những nội dung công việc cần thực hiện, biện pháp và những điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành trong thời gian tới.

ĐƠN VỊ:.....



PHỤ LỤC SỐ 1

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

(Kèm theo KH số: **60** /KH-UBND ngày **01** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

STT	TỔNG SỐ VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ ĐANG QUẢN LÝ				TÌNH HÌNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ						GHI CHÚ
	CHUNG LOẠI	Tổng số	Đã cấp giấy phép, giấy xác nhận	Chưa cấp giấy phép, giấy xác nhận	Mất	Thanh lý, hồng	Sửa chữa	Nơi khác chuyển đến hoặc do nguồn khác	Chuyển đi nơi khác	Kiểm tra định kỳ	
1	Vũ khí quân dụng										
2	Vũ khí thô sơ										
3	Vũ khí thể thao										
4	Công cụ hỗ trợ										
Tổng số											

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)



ĐƠN VỊ:.....

PHỤ LỤC SỐ 2

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG VỀ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

(Kèm theo KH số: **60** /KH-UBND ngày **01** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

Cơ quan, đơn vị	Buổi	Lượt	Số người tham gia	Phát tin, bài, phóng sự	Ký cam kết (lượt ký)	Panô, áp phích, băng đĩa	Tuyên truyền, vận động cá biệt		
							Lượt	Số người được tuyên truyền	Số người có uy tín tham gia

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ:.....



KẾT QUẢ VẬN ĐỘNG THU HỒI VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

PHỤ LỤC SỐ 3

(Kèm theo KH số: **60** /KH-UBND ngày **04** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

Đơn vị	Nhóm đối tượng	Súng các loại (khẩu)					Dạn các loại (viên)			Lựu đạn bom, mìn, đầu đạn (quả)	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ (chiếc)	Dây cháy chậm (m)	Tiền chất thuốc nổ (kg)	Công cụ hỗ trợ (chiếc)	Vũ khí thô sơ (chiếc)	Linh kiện để lắp ráp vũ khí
		Tổng số súng	Súng quân dụng	Súng hơi	Súng tự chế (súng săn, súng kíp, súng hơi ga, cò), súng khác	Súng thể thao	Tổng số đạn	Dạn quân dụng	Dạn khác								
	Xã hội																
	Đồng bào dân tộc	Mông															
		Dao															
		Thái															
		Tày															
		Nùng															
		Mường															
		Dân tộc khác															
	Lưu giữ làm kỷ vật																
	Trước kia được trang bị																
	Tổng																

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ:



THỐNG KÊ CÁC VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
(Kèm theo KH số: **60** /KH-UBND ngày **01** / **3** /2023 của UBND Thành phố)

PHỤ LỤC SỐ 4

CÁC VỤ VIỆC		SỐ LIỆU	SỐ VỤ VIỆC	HẬU QUẢ		ĐỐI TƯỢNG GÂY RA VỤ VIỆC					VŨ KHÍ, VLN, CÔNG CỤ HỖ TRỢ LIÊN QUAN ĐẾN VỤ, VIỆC THU HỒI ĐƯỢC								XỬ LÝ						Ghi chú		
				Số người chết	Số người bị thương	Thiệt hại khác	Quân đội, Đàn quân tự vệ	Công an	Bảo vệ chuyên trách	ĐT được trang bị khác	Ngoại xã hội	Súng Q.Động	Súng T.Thao	Súng săn	Loại súng khác	Lựu đạn, mìn (quả)	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ	CC HT	Vũ khí thô sơ (chiếc)	Số đá tượng bị bắt	Số vụ truy tố	Số vụ đã xét xử	Xử lý hành chính		Số tiền phạt (triệu)	Xử lý khác
1. SỬ DỤNG VK, VLN, CCHT GÂY AN	Tổng số vụ																										
	Giết người																										
	Cướp																										
	Chống người TH công vụ																										
	Hành vi khác																										
2. TÀI SẢN LIÊN QUAN ĐẾN VK, VLN, CCHT	Tổng số vụ																										
	Sử dụng sai mục đích																										
	Sử dụng không thành thạo																										
	Sự cố bất ngờ																										
	Nguyên nhân khác																										
3. BUỒN BÁN TRÁI PHÉP																											
4. VẬN CHUYỂN TRÁI PHÉP																											
5. TÀNG TRỪ TRÁI PHÉP																											
6. SẢN XUẤT TRÁI PHÉP																											
7. MẤT VK, VLN, CCHT	Tổng số vụ																										
	Tại kho, khu vực sử dụng																										
	Tại cơ quan, tổ chức																										
	Mang đi công tác																										
Các trường hợp khác																											
TỔNG SỐ																											

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)